

Bản án số: 908/2020/DS-PT
Ngày: 22/9/2020
V/v tranh chấp về bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Huỳnh Tú

Các Thẩm phán: 1. Bà Trần Thị Tuyết Loan

2. Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Bà
Nguyễn Thị Mộng Linh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03 và ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân
dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số
372/2020/TLPT-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020 về việc “*Tranh chấp bồi thường
thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 92/2020/DS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án
nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 3942/2020/QĐ-PT
ngày tháng 31 năm 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thị Như A, sinh năm 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: Đường B, Phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn:* Công ty TNHH Bệnh viện Đ

Trụ sở: Đường S, Phường K, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Huỳnh Thị Kim D, sinh năm 1959.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cát Huy Q, sinh năm 1964 (văn bản
ủy quyền lập ngày 27/8/2020). (Có mặt)

Địa chỉ: Đường S, Phường K, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Bệnh viện M

Trụ sở: Đường Đ, Phường F, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Mai A1 (Có đơn xin vắng mặt).

3.2. Ông Đoàn Kim T, sinh năm 1972 (Có mặt)

Địa chỉ: Đường T, Phường D, Quận D, Tp. Hồ Chí Minh

4. Người làm chứng:

4.1. Bà Nguyễn Thị Hồng P – Bác sĩ chuyên khoa 2, Bệnh viện M. (Có mặt)

Địa chỉ: Đường Đ, Phường F, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

4.2. Ông Đoàn Quốc V – Bác sĩ chuyên khoa 2, trưởng Khoa Mắt bệnh viện T. (Có mặt)

Địa chỉ: Đường T, Phường T, Quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Bà Phạm Thị Như A - nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung án sơ thẩm:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/9/2015 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phạm Thị Như A:

Thị lực mắt của bà tốt, mọi sinh hoạt bình thường, chỉ đeo kính lão 1.75 độ khi đọc sách hay làm việc với máy tính nhưng mắt có hiện tượng nhìn thấy những chấm đen (hiện tượng ruồi bay). Nên ngày 14/5/2013 bà đến Bệnh viện M khám mắt. Bác sĩ T khám và tư vấn thay thủy tinh thể cho cả hai mắt, do mắt trái già hơn nên tiến hành mổ trước nhưng không có tư vấn về những rủi ro khi phẫu thuật trong khoảng 20%. bác sĩ T chỉ định cho bà đi siêu âm, đo thị lực (mắt trái 10/10, mắt phải 9/10). Do tin tưởng bác sĩ T và Bệnh viện M nên bà đã chấp nhận mổ thay thủy tinh thể với yêu cầu loại thủy tinh thể tốt nhất. Sau khi thống nhất mổ thì bác sĩ T hẹn sang Bệnh viện Đ mổ vào ngày 15/5/2013.

Ngày 15/5/2013, bà đến Bệnh viện Đ làm thủ tục nhập viện và đóng viện phí 25.000.000 đồng (Không xuất phiếu thu mà chỉ giao phiếu tạm thu), làm một sổ chỉ định khác trước khi tiến hành phẫu thuật. Bác sĩ T là người trực tiếp thực hiện ca mổ và dặn dò, sau khi mổ nghỉ ngơi khoảng 60 phút thì về và ngày hôm sau sẽ mở băng mắt nhìn bình thường.

Ngày 16/5/2013, sau khi tháo băng mắt cảm giác mắt có hiện tượng không nhìn thấy rõ, bị quáng, lòa và bước hụt cầu thang. Bà đã đến Bệnh viện Mắt gặp bác sĩ T và yêu cầu được khám để xác định nguyên nhân, bà được đo thị lực kết quả hai mắt là 8/10. Ngày 20/5/2013, bà thấy thị lực ngày càng kém nên khám lại kết quả thị lực mắt trái 5/10, mắt phải 9/10. bác sĩ T cho toa thuốc uống, nhỏ mắt và chờ cơ thể thích ứng với kính mới phẫu thuật. Bà đã thực hiện theo đúng hướng dẫn của bác sĩ nhưng thị lực ngày càng kém, nhìn không rõ, không chính xác vị trí, không đọc sách, báo, nhìn máy tính lâu vì bị chói mắt, mắt trái đã mổ nhưng vẫn phải đeo kính viễn 1.75 độ để đọc sách. Vì vậy, bà thấy việc chỉ định mổ mắt của bác sĩ T là vi phạm các quy định về khám chữa, cụ thể: Chỉ định mổ khi chưa cần thiết; không tư vấn đầy đủ cho bệnh nhân về tất cả các loại

thủy tinh thể hiện có, không tư vấn rủi ro khi phẫu thuật; không tôn trọng ý kiến của bệnh nhân và không khắc phục hậu quả cho bệnh nhân.

Ngày 10/3/2015, bà đã khiếu nại đến Bệnh viện Đ, Bệnh viện M phải thành lập Hội đồng chuyên môn để đánh giá. Kết luận quá trình khám chữa bệnh cho bà có sai sót chuyên môn, kỹ thuật nhưng cả hai bệnh viện không thành lập Hội đồng chuyên môn và giải quyết khiếu nại. Khi thành lập Hội đồng chuyên môn Bệnh viện chỉ yêu cầu bà làm các xét nghiệm khi tiến hành hội chẩn, do không còn sự tin tưởng nên bà từ chối làm các xét nghiệm và khởi kiện ra Tòa án. Căn cứ bệnh án của bệnh viện cung cấp cho Tòa án, thể hiện các sai phạm, cụ thể: Tại phiếu kết quả IOL của Bệnh viện Mắt, bác sỹ lấy kết quả siêu âm (IOL) của mắt phải để mổ cho mắt trái, qua tham khảo của các chuyên gia thì bà biết được do máy in ra chứ không có sự tác động của con người đối với các thông số hiện trên máy; Bệnh án không có số lưu trữ hồ sơ; bác sỹ T làm việc hợp tác ngoài giờ nhưng hồ sơ bệnh án được lập trong giờ hành chính; Bệnh án không phải bác sỹ T tự viết; Bệnh án không có tem vật tư tiêu hao (Là thiết bị khi thay mổ mắt để những người khám hoặc mổ sau này biết là đã dùng thiết bị nào); Bệnh án không có phiếu đo thị lực và nhãn áp nhưng bệnh án lại có số liệu không (Trên thực tế bà không làm các xét nghiệm trên); Có hai bác sỹ tại Bệnh viện Đ không tham gia khám cho bệnh nhân nhưng lại có chữ ký trên biên bản hội chẩn là bác sỹ Hồ Quang Minh Đ, bác sỹ Trần Thị Thúy Đ; Không có phiếu duyệt mổ.

Ngoài ra, đối với kết luận của Hội đồng chuyên môn, ý kiến của chuyên gia, bà có ý kiến: Ngay tại bệnh án của bà do bệnh viện cung cấp thể hiện hàng loạt những sai phạm chính là: Nhầm lẫn lấy kết quả siêu âm mắt phải để mổ mắt trái; Chỉ định mổ mắt khi không cần thiết; Đưa bệnh nhân tới mổ tại cơ sở y tế không theo ý muốn của bệnh nhân.

Tại phiên tòa, bà yêu cầu buộc Công ty TNHH Bệnh viện Đ và ông T có trách nhiệm:

- Bồi thường chi phí đã bỏ ra mổ mắt là 30.000.000 đồng.
- Chi phí khắc phục hậu quả là 1.035.000.000 đồng tương đương với 46.000USD.
- Bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại tương đương 30 tháng lương là 93.000.000 đồng (Chi phí bà dự tính sẽ phẫu thuật trong tương lai).

Bị đơn Công ty TNHH Bệnh viện Đ (có ông T1 đại diện theo ủy quyền) trình bày:

Bệnh viện có ký hợp đồng làm việc ngoài giờ với Bệnh viện Đ. bác sỹ T chỉ định phẫu thuật mắt trái của bà Như A được thực hiện phẫu thuật lấy thủy tinh thể đục và đặt thủy tinh thể nhân tạo nội nhãn mắt trái bằng phương pháp Phaco, dựa trên lời khai người bệnh: Mắt trái của bà A bị mờ, không có đau nhức mắt, cảm giác chói nhiều, mờ nhiều khi ra nắng. Qua thăm khám tại Bệnh viện M ngày 15/5/2013, bác sỹ T kết luận sơ bộ: bà A bị đục thủy tinh thể hai mắt, mắt trái nhiều hơn mắt phải, nên bác sỹ đã tư vấn và chỉ định phẫu thuật lấy

thủy tinh thể đục mắt trái bằng phương pháp Phaco và đặt thủy tinh thể nhân tạo nội nhãn. Bà A đồng ý và yêu cầu phẫu thuật, bác sỹ T chỉ định siêu âm hai mắt để kiểm tra tình trạng nhãn cầu và mắt, và tính công suất thủy tinh thể nhân tạo nội nhãn của 2 mắt (để so sánh), cũng như các chỉ số cần thiết (độ loạn thị giác mạc...) để có đầy đủ dữ liệu tư vấn cho người bệnh việc lựa chọn loại thủy tinh thể nhân tạo phù hợp theo tình trạng của mắt và yêu cầu của người bệnh. Sau khi có kết quả siêu âm và kết hợp các dấu hiệu khám, lời khai của bà A, bác sỹ T chẩn đoán xác định: Bà A bị đục thủy tinh thể hai mắt và mắt trái có chỉ định phẫu thuật lấy thủy tinh thể đục bằng phương pháp Phaco và đặt thủy tinh thể nhân tạo nội nhãn.

Qua kết quả đo đạc trên siêu âm và kết quả khám, bác sỹ T tư vấn chi tiết cho bà A về các loại thủy tinh thể nhân tạo có thể sử dụng với tình trạng đục thủy tinh thể mắt trái của bà và các nguy cơ, biến chứng trong và sau khi phẫu thuật. Bà A đồng ý và yêu cầu bác sỹ T phẫu thuật đục thủy tinh thể mắt trái và đặt thủy tinh thể nhân tạo đa tiêu cự. Ngoài ra, bà A yêu cầu mổ tại Bệnh viện Đ như trước đây đã mổ mắt cho mẹ của bà. Những kết quả y khoa liên quan đến bà A khi thực hiện ở Bệnh viện M đã được bác sỹ T gửi lại và bà A tự đi đến Bệnh viện Đ. Trên đường đi đến giảng dạy tại trường Trường Đại học Y khoa P, bác sỹ T ghé qua Bệnh viện Đ hoàn tất hồ sơ bệnh án chuẩn bị phẫu thuật cho bà A.

Tại Bệnh viện Đ, bác sỹ T đã khám lại cho bà A và ghi nhận vào hồ sơ bệnh án, chi tiết như sau:

Khám lâm sàng:

- Thị lực: mắt phải 6/10; mắt trái 6/10 ⁽⁻⁾
- Nhãn áp mắt phải: 17mm mắt trái: 17mm
- Phản xạ đồng tử (+) 2 mắt
- Mắt trái: Đục thể thủy tinh dưới bao trước vùng giữa chu biên
- Mắt phải: Đục thể thủy tinh dưới bao sau bắt đầu
- Khám dịch kính: Bình thường 2 mắt
- Khám đáy mắt: Bình thường 2 mắt
- Vận động nhãn cầu bình thường 2 mắt
- Các thành phần khác của mắt: Bình thường

Sau khi bà A thực hiện xét nghiệm tiền phẫu có kết quả và khám nội khoa, hội chẩn trước mổ (gồm bác sỹ trưởng khoa Mắt, bác sỹ chuyên khoa Nội và phẫu thuật viên là bác sỹ T) thống nhất quyết định bệnh nhân được duyệt mổ. bác sỹ T tư vấn cho bà A lần cuối cùng về nguy cơ, biến chứng trong và sau phẫu thuật, các loại thủy tinh thể nhân tạo có thể đặt cho mắt trái của bà Như A. Bà A đồng ý và lựa chọn đặt thủy tinh thể nhân tạo đa tiêu cự cho mắt trái. Bà A đã ký tên đồng ý phẫu thuật vào Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật thủ thuật và gây mê hồi sức.

Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 15/5/2013, bác sỹ T thực hiện ca phẫu thuật, kết thúc lúc 11 giờ 50 phút. Trong phẫu thuật, không ghi nhận sự cố hay biến chứng xảy ra. Lúc 14 giờ cùng ngày, bà A được xuất viện, tình trạng ổn. Trước

khi xuất viện, bác sỹ T có dặn dò hướng dẫn (Có Giấy hướng dẫn cách nhỏ thuốc và chăm sóc mắt sau mổ) và đơn thuốc với lịch hẹn tái khám tại Bệnh viện Đ.

Sau khi bà A đã thực hiện phẫu thuật Phaco ngày 15/05/2013, mặc dù đã có kê đơn và hướng dẫn dặn dò tái khám của bệnh viện, nhưng bà A không tuân thủ việc trở lại tái khám tại bệnh viện và gần 02 năm sau, bệnh viện nhận được thư khiếu nại của bà Phạm Thị Như A viết ngày 10/03/2015. Mặc dù bà A không tuân thủ tái khám và đến 02 năm sau mới khiếu nại là không có cơ sở giải quyết. Tuy nhiên, Ban Giám đốc bệnh viện vẫn tiếp nhận đơn khiếu nại của bà A và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Nhận thấy Bệnh viện Đ đã thực hiện đúng theo quy trình khám chữa bệnh và phẫu thuật cho bệnh nhân Như A, không để xảy ra sai sót chuyên môn khi tiến hành trước, trong và sau khi phẫu thuật. Do vậy đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đoàn Kim T trình bày:

Ông có chứng chỉ hành nghề số 003385/HCM-CCHN do Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh cấp, phạm vi chuyên môn: chuyên khoa mắt. Ngoài là giảng viên trường Đại học y khoa P, ông còn ký hợp đồng làm việc ngoài giờ và Hợp đồng liên kết đào tạo với Bệnh viện Đ và Bệnh viện M để khám, tư vấn và phẫu thuật có liên quan đến chuyên môn. Do bà Như A được người quen của ông giới thiệu gặp ông để khám và điều trị, phẫu thuật mắt cho mẹ của bà tại Bệnh viện Đ. Do vậy, những hiện tượng mắt của bà gặp phải nên bà đã nhờ và yêu cầu ông làm phẫu thuật cho bà.

Ông khẳng định về vấn đề khám, tư vấn và phẫu thuật cho bà Như A, ông đã thực hiện và làm theo đúng quy trình quy định của pháp luật, không có vấn đề sai phạm trong khám, phẫu thuật và điều trị đối với bà Như A. Do vậy, ông đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Như A.

Bệnh viện M trình bày: Bác sỹ Đoàn Kim T là giảng viên bộ môn của trường Đại học Y khoa P được phân công khám tại Bệnh viện M (sau đây viết tắt là Bệnh viện Mắt) theo Hợp đồng liên kết đào tạo từ năm 2012. Ngày 15/5/2013, bệnh nhân Như A đến Bệnh viện để thực hiện dịch vụ siêu âm mắt, thông tin bệnh nhân được ghi tại sổ đăng ký siêu âm của Bệnh viện. Ngày 08/8/2013, bệnh nhân Như A đến Bệnh viện thực hiện dịch vụ đo khúc xạ sau khi bệnh nhân cho biết đã thực hiện phẫu thuật tại Bệnh viện Đ. Thực hiện chức năng khám, chữa bệnh, bệnh viện Mắt vẫn thường tiếp nhận các bệnh nhân thực hiện phẫu thuật mắt tại các bệnh viện khác đến kiểm tra thị lực.

Ngày 10/4/2015, Bệnh viện M đã thành lập Hội đồng chuyên môn theo công văn đề nghị của Bệnh viện Đ hỗ trợ khám, hội chẩn và đánh giá kết quả phẫu thuật cho bệnh nhân Như A. Để đánh giá khách quan và chính xác, bệnh viện M yêu cầu bà Như A làm các xét nghiệm, tuy nhiên bà Như A không đồng ý hợp tác vì thế Hội đồng chuyên môn không thể thực hiện nhiệm vụ.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 92/2020/DS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận 10 tuyên:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Như A yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bệnh viện Đ và ông Đoàn Kim T bồi thường thiệt hại về sức khỏe là chi phí tiền mổ mắt, khám mắt, siêu âm mắt, đo điện tim, tiền thuốc...là 30.000.000 đồng; Chi phí khắc phục hậu quả: 1.035.000.000 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại, theo luật định là 30 tháng lương tối thiểu là 93.000.000 đồng.

2. Về án phí: Bà Như A thuộc trường hợp được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về quyền và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, nguyên đơn - bà Phạm Thị Như A kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bà Như A trình bày nội dung kháng cáo, kháng cáo bổ sung, căn cứ của việc kháng cáo:

Bản án sơ thẩm không có căn cứ pháp luật, không có căn cứ của cơ quan chuyên môn ngành y, quá trình khám và mổ mắt cho bà thì bác sĩ T và Công ty TNHH Bệnh viện Đ đã vi phạm các quy định, quy chế trong hoạt động khám chữa bệnh, sử dụng vật tư không rõ nguồn gốc, không đảm bảo chất lượng, vi phạm về Luật khám bệnh, chữa bệnh, vi phạm các quy định về tài chính, sai phạm nghiêm trọng trong công tác chuyên môn gây ra hậu quả cho bà là kết quả tái khám sau 05 ngày mổ mắt do chính bác sĩ T khám tại Bệnh viện M ngày 20/5/2013 với thị lực mắt trái là 5/10, kết quả khám ngày 08/8/2013 tại Bệnh viện M với thị lực mắt trái là 5/10, kết quả khám ngày 09/01/2015 tại Bệnh viện M với thị lực mắt trái là 7/10, kết quả giám định pháp y ngày 27/6/2016 tại Bệnh viện M với thị lực mắt trái là 5/10. Do đó, bà đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét làm rõ những khuất tất trong quá trình giải quyết vụ án mà bà đã yêu cầu trong bản tự khai ngày 25/9/2019, yêu cầu Bộ y tế thành lập Hội đồng chuyên môn để có kết luận chính xác về quá trình khám, mổ mắt để làm căn cứ giải quyết.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, cụ thể như sau: Không tổng đạt thông báo thay đổi thẩm phán theo quy định; không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, không tiến hành thu thập chứng cứ là bệnh án khám, mổ mắt tại bệnh viện.

Do đó, bà đề nghị hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận 10.

Nguyên đơn không rút yêu cầu khởi kiện, bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên ý kiến.

Các đương sự không có phương án hòa giải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày ý kiến của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm như sau:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự chấp hành đúng pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 92/2020/DS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận 10 theo nội dung bản phát biểu tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của bà Như A trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bệnh viện M có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung kháng cáo của bà Như A, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Vào lúc 08 giờ 00 ngày 15/5/2013, bà Như A khám bệnh với triệu chứng do bà trình bày là mắt trái mờ, không đau nhức, cảm giác chói và mờ nhiều khi ra nắng. Kết quả đo thị lực mắt phải 8/10, mắt trái 6/10, nhãn áp mắt phải và mắt trái là 17mmHg, qua kết quả chuẩn đoán bệnh lý do Bệnh viện Đ kết luận mắt trái đục thể thủy tinh dưới bao trước vùng giữa chu biên; mắt phải đục thủy tinh thể dưới bao sau bắt đầu. Bệnh viện Đ chỉ định phương pháp điều trị ghi chữ “PT”. Căn cứ biên bản hội chẩn vào lúc 8 giờ 30 phút cùng ngày, Bệnh viện Đ chỉ định hướng điều trị mắt trái của bà Như A là “MT phaco + Iol”, theo lời khai của bà Như A và sự thừa nhận của Công ty TNHH Bệnh viện Đ đã chỉ định phẫu thuật mắt trái để điều trị bệnh lý đục thủy tinh thể cho bà Như A. Khi được Bệnh viện Đ tư vấn phẫu thuật theo phương pháp Phaco + Iol để điều trị bệnh lý đục thủy tinh thể mắt trái, bà Như A đã tự nguyện đồng ý phẫu thuật để điều trị và ký vào giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức ngày 15/5/2013. Như vậy, có cơ sở xác định Bệnh viện Đ có tư vấn và chỉ định bà Như A phẫu thuật Phaco, đặt ống kính nội nhãn (Iol) để điều trị bệnh đục thủy tinh thể mắt trái.

[2.2] Do không đồng ý với kết quả phẫu thuật mắt ngày 15/5/2013 nên vào ngày 10/3/2015 (tức gần 02 năm sau khi phẫu thuật mắt) bà A gửi đơn khiếu nại đến Ban giám đốc Bệnh viện Đ để yêu cầu bồi thường thiệt hại vì cho rằng quá trình khám và phẫu thuật mắt cho bà thì bác sĩ T và Công ty TNHH Bệnh viện Đ đã vi phạm các quy định, quy chế trong hoạt động khám chữa bệnh, sai phạm nghiêm trọng trong công tác chuyên môn.

Tại Điều 74 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009 quy định:

“1. Trường hợp có yêu cầu giải quyết tranh chấp về khám bệnh, chữa bệnh khi xảy ra tai biến đối với người bệnh thì thành lập hội đồng chuyên môn để xác định có hay không có sai sót chuyên môn kỹ thuật.

2. Việc thành lập hội đồng chuyên môn được quy định như sau:

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu giải quyết tranh chấp, người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phải tự thành lập hội đồng chuyên môn hoặc nếu không tự thành lập được thì đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế quản lý trực tiếp thành lập hội đồng chuyên môn.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế quản lý trực tiếp phải thành lập hội đồng chuyên môn...”

Quá trình thụ lý giải quyết khiếu nại của bà A:

Bệnh viện Đ đã đồng ý với yêu cầu của bà A (theo biên bản làm việc giữa Bệnh viện với bà A ngày 25/3/2015) là mời Hội đồng có chuyên môn cao nhất về chuyên khoa mắt là Bệnh viện M để đánh giá kết quả phẫu thuật mắt cũng như sai sót chuyên môn nếu có.

Ngày 10/4/2015, Bệnh viện Mắt đã thành lập Hội đồng chuyên môn theo Công văn đề nghị số 103-0315/CV-BGD ngày 30/3/2015 của Bệnh viện Đ để hỗ trợ khám, hội chẩn và đánh giá kết quả phẫu thuật cho bệnh nhân Như A. Để đánh giá khách quan và chính xác, Bệnh viện Mắt yêu cầu bà Như A thực hiện tất cả các xét nghiệm. Tuy nhiên, bà Như A không đồng ý thực hiện nên Hội đồng chuyên môn không thể thực hiện nhiệm vụ và kết luận vì thiếu thông tin.

Ngày 05/9/2015, Bà Như A nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân Quận 10 để yêu cầu bồi thường thiệt hại theo nội dung đã khiếu nại.

Do Hội đồng chuyên môn là Bệnh viện Mắt không đủ cơ sở để giải quyết khiếu nại của bà Như A nên căn cứ vào Quyết định trưng cầu giám định số 08/2016/QĐ-TCGD ngày 07/6/2016 của Tòa án nhân dân Quận 10, Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Công căn số 138/TTPY-HC ngày 26/7/2016 đề nghị Ban Giám đốc, Hội đồng chuyên môn và phòng nghiệp vụ Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thành lập hội đồng chuyên môn để đánh giá kết quả phẫu thuật Phaco của bà Phạm Thị Như A. Tại Công văn số 7686 ngày 10/8/2016, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lời là không đủ cơ sở để thành lập Hội đồng chuyên môn Sở Y tế và đề nghị Bệnh viện Đ tổ chức họp Hội đồng chuyên môn của Bệnh viện để giải quyết theo quy định.

Ngày 10/8/2016, Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục ban hành Công văn số 8218/SYT-NVY đề nghị Bệnh viện Đ thành lập Hội đồng chuyên môn của Bệnh viện theo hướng dẫn tại Công văn số 7686 ngày 10/8/2016.

Do đó, việc thành lập hội đồng chuyên môn của Bệnh viện Đ để xác định có hay không có sai sót chuyên môn kỹ thuật trong quá trình khám, điều trị cho người bệnh Phạm Thị Như A tại Bệnh viện Đ là đúng theo quy định tại Điều 74 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009.

Tại khoản 4 Điều 75 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009 quy định:

“Kết luận của hội đồng chuyên môn là cơ sở để giải quyết tranh chấp hoặc đề cơ quan tiến hành tố tụng xem xét, quyết định giải quyết vụ việc; là căn cứ để cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về y tế, người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quyết định áp dụng các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đối với người hành nghề”.

Như vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 4 Điều 75 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009 và Công văn số 2284/SYT-NVY ngày 13/4/2018 của Sở Y tế TP.HCM thì kết luận của Hội đồng chuyên môn Bệnh viện Đ ngày 19/9/2016 (theo Quyết định số 370-086/QĐ-GĐ ngày 24/8/2016 của Giám đốc Bệnh viện Đ) là cơ sở để giải quyết tranh chấp hoặc để cơ quan tiến hành tố tụng xem xét, quyết định giải quyết vụ việc.

Theo ý kiến tổng hợp và kết luận của Hội đồng chuyên môn Bệnh viện Đ ngày 19/9/2016 có nội dung như sau:

“1. Hội đồng xem xét việc thực hiện quy trình khám Mắt của bệnh viện ban hành ngày 24/02/2012 (đính kèm quy trình): Khoa Mắt thực hiện đúng quy trình.

2. Hội đồng xem xét hồ sơ bệnh án về quy chế chuyên môn:

a. Lúc nhập viện: Lý do mắt trái mờ, cảm giác chói và mờ nhiều khi ra nắng.

Đo thị lực mắt P 8/10, mắt T 6/10 đục thủy tinh thể dưới bao trước vùng giữa, chu biên mắt trái.

Kết quả siêu âm (đính kèm trong bệnh án)

Hội đồng nhận xét:

Khoa mắt thực hiện đúng quy chế về chuyên môn của Hồ sơ bệnh án do Bộ Y tế quy định, có giải thích sự cần thiết phẫu thuật và những rủi ro (theo nội dung quy định của Bộ Y tế), bệnh nhân đã hiểu rõ và ký giấy cam đoan phẫu thuật/thủ thuật theo mẫu của Bộ Y tế.

Với vai trò khúc xạ giữa K1 K2 ($K2 - K1 = 0.55 < 1$ độ) là loạn thị sinh lý và lý do vào viện, các số đo khúc xạ, những than phiền vào viện, bệnh nhân có chỉ định phẫu thuật Phaco đặt kính nội nhãn và chỉ định đặt kính đa tiêu là phù hợp.

Sau mổ bệnh nhân được xuất viện, có hướng dẫn chăm sóc và tái khám theo lịch là đúng quy định chuyên môn.

Từ lúc ra viện, bệnh nhân hoàn toàn không đến tái khám tại Bệnh viện Đ.

Kết quả khám mắt sau mổ ngày 08/8/2013 – bác sĩ T khám tại Bệnh viện M: Kết quả đo khúc xạ mắt T: Plano -0.75diop, trục 15, thị lực nhìn xa 10/10. Nhìn gần Plano (nghĩa là không cần đeo kính đọc sách). Hội đồng nhận xét: Kết quả sau mổ 03 tháng tốt.

Tham khảo ý kiến của chuyên gia:

PGS.TS.BS. Lê Minh Tuấn – Bộ môn Mắt trường Đại học Y Dược TP. HCM – Trưởng phòng nghiên cứu khoa học Đại học Y Dược TP. HCM.

BS.CK2. Bùi Thị Thu Hương – Trưởng phòng Quản lý chất lượng Bệnh viện Mắt TP. HCM.

Ý kiến tổng hợp của Hội đồng:

Bệnh nhân không thực hiện đúng lịch tái khám của Bệnh viện Đ.

Phẫu thuật đúng chỉ định và đúng phát đồ điều trị.

Quy trình tiếp nhận, chuẩn bị trước phẫu thuật, dẫn dò sau phẫu thuật và lịch hẹn tái khám đều theo đúng quy trình và quy chế chuyên môn.

Quy trình giải quyết khiếu nại của bệnh nhân đảm bảo đúng quy định và trên nguyên tắc công khai minh bạch đối với người bệnh.

Kết quả khúc xạ sau mổ ở thời điểm 3 tháng: tốt (theo phân loại của Tổ chức Y tế thế giới)

Sau khi tổng hợp các ý kiến, Hội đồng đã thống nhất kết luận như sau:

Bệnh nhân không thực hiện đúng lịch tái khám của Bệnh viện Đ.

Hội đồng thống nhất ý kiến của chuyên gia.

Không tìm thấy nguyên nhân sai sót chuyên môn trong phẫu thuật Phaco bệnh nhân Phạm Thị Như A.”

Mặt khác, căn cứ ý kiến của các chuyên gia (PGS.TS.BS. Lê Minh Tuấn – Bộ môn Mắt trường Đại học Y Dược TP. HCM – Trưởng phòng nghiên cứu khoa học Đại học Y Dược TP. HCM và BS.CK2. Bùi Thị Thu Hương – Trưởng phòng Quản lý chất lượng Bệnh viện Mắt TP. HCM), Phiếu kết quả MRI & MSCT (chụp cộng hưởng từ và chụp cắt đa lớp) của bà Phạm Thị Như A do Trung tâm chuẩn đoán y khoa Thân Dân thực hiện vào ngày 21/6/2016 theo chỉ định của Trung tâm Pháp y, Phiếu kết quả siêu âm mắt của bà Phạm Thị Như A do Bệnh viện T thực hiện vào ngày 08/7/2016 theo chỉ định của Trung tâm Pháp y, Công văn số 101/TTPY.GT-17 ngày 22/5/2017 của Trung tâm giám định pháp y trả lời về việc giám định sức khỏe của bà Phạm Thị Như A tất cả đều thể hiện bác sỹ T, Công ty TNHH Bệnh viện Đ đã chỉ định phương pháp điều trị mắt trái của bà bị đục thủy tinh thể bằng giải phẫu Phaco + Iol là phù hợp, quá trình tiến hành giải phẫu không xảy ra sự cố, thị lực và sức khỏe của bà Phạm Thị Như A bình thường không bị ảnh hưởng từ phẫu thuật Phaco. Bên cạnh đó, tại phiên tòa phúc thẩm người làm chứng là bác sỹ Đoàn Quốc V người trực tiếp khám mắt cho bà Như A tại Bệnh viện T khẳng định kết quả sau 02 lần khám và thực hiện siêu âm bằng máy đều cho thấy mắt bà Như A bình thường, không có tổn thương, việc khám mắt hoàn toàn độc lập, khách quan.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định bác sỹ Đoàn Kim T và Công ty TNHH Bệnh viện Đ chỉ định phẫu thuật và phương pháp điều trị đối với mắt trái của bà Như A do bị đục thủy tinh thể bằng giải phẫu Phaco + Iol là đúng quy trình, quy chế chuyên môn, việc phẫu thuật đúng chỉ định, đúng phát đồ điều trị và kết quả sau mổ được phân loại là tốt, không có thiệt hại về sức khỏe nên không phát sinh sinh chi phí cho việc phục hồi sức khỏe và chức năng mắt bị mất, bị giảm sút.

[2.3] Xét nội dung kháng cáo của bà Như A cho rằng vào ngày 25 tháng 9 năm 2019, bà có nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 10 đề nghị Bộ y tế thành lập Hội đồng chuyên môn để có kết luận chính xác về quá trình khám, phẫu thuật mắt của bà để làm căn cứ giải quyết nhưng không được xem xét. Thấy, quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm thì Tòa án nhân dân Quận 10 đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 08/2016/QĐ-TCGD ngày 07/6/2016 để trưng cầu Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh giám định tình trạng mắt

của bà Như A. Sau khi có kết quả trả lời của Trung tâm Pháp y (trên cơ sở kết luận của Hội đồng chuyên môn Bệnh viện Đ và kết quả khám, chụp ảnh mắt tại Bệnh viện T), Tòa án nhân dân Quận 10 đã thông báo cho bà Như A biết nếu không đồng ý với kết luận của Trung tâm giám định pháp y thì bà có thể yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định tại Pháp y Quốc gia – Phân viện Miền Nam nhưng bà Như A từ chối việc giám định. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ các thủ tục giám định theo trình tự tố tụng. Mặt khác, tại điểm b khoản 2 Điều 74 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009 quy định: “Trường hợp các bên tranh chấp không nhất trí với kết luận của hội đồng chuyên môn quy định tại điểm a khoản này, các bên có quyền đề nghị Bộ Y tế thành lập hội đồng chuyên môn”. Như vậy, theo quy định trên thì sau khi có kết luận của Hội đồng chuyên môn Bệnh viện Đ ngày 19/9/2016 (Quyết định thành lập Hội đồng chuyên môn theo chỉ đạo của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh) thì bà Như A có quyền làm đơn đề nghị Bộ Y tế thành lập hội đồng chuyên môn nhưng kể từ ngày 19/9/2016 đến ngày 24/9/2019 bà Như A không đề nghị. Đến ngày 25/9/2019, bà Như A nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 10 đề nghị Bộ Y tế thành lập hội đồng chuyên môn gửi mà không gửi cho Bộ Y tế như theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 74 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009. Do đó, nội dung kháng cáo của bà Như A đề nghị Bộ Y tế thành lập Hội đồng chuyên môn là không có cơ sở xem xét.

[2.4] Đối với nội dung kháng cáo của bà Như A cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, cụ thể: không tổng đạt thông báo thay đổi thẩm phán lần 3 theo quy định; không tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, không tiến hành thu thập chứng cứ là bệnh án khám, mổ mắt tại bệnh viện. Tuy nhiên, qua xem tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án thì Tòa án cấp sơ thẩm không có ban hành thông báo thay đổi thẩm phán nên không có việc tổng đạt thông báo thay đổi thẩm phán lần 3 như bà A kháng cáo, tại bút lục số 171 đến 173 - Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 03/7/2018, bút lục số 56 đến 68 - Hồ sơ bệnh án, thì bà Như A đã được tiếp cận các tài liệu chứng cứ và việc thu thập chứng cứ tại Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng. Do đó, kháng cáo của bà Như A cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng là không có cơ sở.

[2.5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Như A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nội dung cuộc hội thoại ngày 10/3/2015 giữa bà với bác sĩ Đoàn Kim T để xác định bác sĩ T có lỗi hay không trong việc phẫu thuật mắt cho bà. Xét nội dung cuộc hội thoại, bác sĩ T thừa nhận có trao đổi với bà Như A sau khi phẫu thuật mắt khoảng 02 năm, ông cũng chưa khám lại mắt cho bà Như A mà chỉ trao đổi với bà Như A qua điện thoại về tình trạng chung là sau khi phẫu thuật mắt thì đa số bệnh nhân đều thích nghi với kính đa tiêu, chỉ 01 số ít người không thích nghi với kính đa tiêu, sau 01 thời gian nếu không thích nghi với kính đa tiêu thì có thể phẫu thuật thay bằng kính đơn tiêu, việc phẫu thuật được thực hiện tại Việt Nam mà không cần phải qua nước ngoài. Mặt khác, nội dung cuộc hội thoại có liên quan đến việc tư vấn của Bác sĩ Nguyễn Thị Hồng P - là người trực tiếp tư vấn cho bà Như A sau khi phẫu thuật mắt. Hội đồng xét xử phúc thẩm đã triệu tập người làm chứng là Bác sĩ Nguyễn Thị Hồng P và tại phiên tòa

phúc thẩm, Bác sĩ P trình bày: Bà là Bác sĩ chuyên khoa 2, công tác tại Bệnh viện M. Vào khoảng năm 2004, bà có khám cho bà Phạm Thị Như A ngoài giờ tại địa chỉ đường N, phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Lý do bà Như A đến khám là vì chói mắt và khó chịu khi đọc chữ sau mổ cườm khô hơn 01 năm ở mắt trái. Sau khi khám tỉ mỉ, tình trạng mắt của bà Như A như sau: Mắt phải: 9/10, mắt trái: 8/10. Sau khi chỉnh kính: Mắt phải: 9/10, Mắt trái: 10/10 (loạn thị -0.5^{DC}); Mắt trái: Kính IOL ngay, vết mổ lành tốt. Theo bà thì hiện tượng khó chịu mà bà Như A mô tả là do đặc tính của kính implant nội nhãn đa tiêu, người bệnh cần thích nghi dần với các đặc tính này; mắt trái đã mổ cườm khô (đục thủy tinh thể) + đặt kính implant nội nhãn yên, tốt, không có biến chứng gì; Mắt phải đục thủy tinh thể tiến triển làm bà Như A khó chịu hơn. Như vậy, nội dung cuộc hội thoại liên quan đến việc tư vấn, khám mắt cho bà Như A sau khi mổ theo lời khai Bác sĩ Nguyễn Thị Hồng P là tốt, không có biến chứng gì. Do đó, không có cơ sở xác định bác sĩ T có lỗi trong việc phẫu thuật mắt cho bà Như A theo nội dung cuộc hội thoại ngày 10/3/2015 do bà Như A cung cấp.

Từ những lý lẽ đã viện dẫn, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Như A về việc hủy án sơ thẩm, chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc y án sơ thẩm.

Về án phí phúc thẩm: Bà Như A thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 584 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nguyên đơn được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị Như A.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 92/2020/DS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Như A về việc yêu cầu Công ty TNHH Bệnh viện Đ và ông Đoàn Kim T bồi thường thiệt hại về sức khỏe là chi phí tiền mổ mắt, khám mắt, siêu âm mắt, đo điện tim, tiền thuốc...với số tiền 30.000.000 đồng; Chi phí khắc phục hậu quả: 1.035.000.000 đồng; Bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại, theo luật định là 30 tháng lương tối thiểu là 93.000.000 đồng.

2. Về án phí: Bà Phạm Thị Như A thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận 10;
- Chi cục THADS 10;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ. (20)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Huỳnh Tú